

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN CỦ CHI

Số: 11312/UBND-TCKH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Củ Chi, ngày 11 tháng 10 năm 2024

Về thực hiện báo cáo kết quả thực
hành tiết kiệm, chống lãng phí
năm 2024

Kính gửi:

- Các đơn vị dự toán sử dụng ngân sách huyện;
- Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn;
- Chi cục Thuế huyện Củ Chi;
- Công ty TNHH MTV Dịch vụ Công ích huyện Củ Chi.

Thực hiện Công văn số 7514/STC-NS ngày 07 tháng 10 năm 2024 của Sở Tài chính Thành phố về việc thực hiện báo cáo kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2024;

Căn cứ Kế hoạch số 03/KH-HĐND ngày 05 tháng 01 năm 2024 của Hội đồng nhân dân huyện về tổ chức các kỳ họp năm 2024 của Hội đồng nhân dân huyện;

Căn cứ Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2024 ban hành kèm theo Quyết định số 3613/QĐ-UBND ngày 26 tháng 4 năm 2024 của Ủy ban nhân dân huyện;

Ủy ban nhân dân huyện có ý kiến như sau:

1. Đề nghị các đơn vị dự toán sử dụng ngân sách huyện, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn, Chi cục Thuế huyện Củ Chi, Công ty TNHH MTV Dịch vụ Công ích huyện Củ Chi căn cứ Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2024 để thực hiện báo cáo theo Đề cương đính kèm và gửi về Ủy ban nhân dân huyện (qua Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện) **chậm nhất 11 giờ 00, ngày 15 tháng 10 năm 2024**.

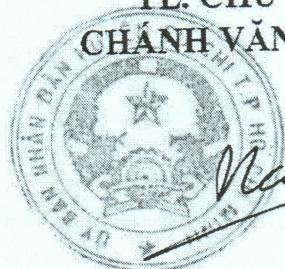
2. Giao Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân huyện báo cáo Sở Tài chính Thành phố và trình Hội đồng nhân dân huyện theo thời gian quy định.

Nhận được văn bản này đề nghị các cơ quan, đơn vị khẩn trương triển khai tổ chức thực hiện./.

Nota:

- Như trên;
- TT. UBND huyện (để báo cáo);
- Lưu: VT, PTCKH.2.NTTam156.

TL. CHỦ TỊCH
CHÁNH VĂN PHÒNG



Nguyễn Đức Hùng

ĐỀ CƯƠNG:

Báo cáo kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2024
(Ban hành kèm theo Công văn số 143/QUBND-TCKH ngày 11 tháng 10 năm 2024
của Ủy ban nhân dân huyện)

TÊN CƠ QUAN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /BC-.....

....., ngày..... tháng..... năm.....

BÁO CÁO

Kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí 6 tháng đầu năm 2024

I. Công tác chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

1. Công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt chủ trương của Đảng, quy định của pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (THTK, CLP) đến cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý; công tác triển khai, hướng ứng các cuộc vận động về THTK, CLP và phong trào thi đua về THTK, CLP trong sản xuất, tiêu dùng trên toàn Thành phố.

2. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng và tổ chức thực hiện Chương trình THTK, CLP và việc THTK, CLP.

3. Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, kiểm toán về THTK, CLP.

- Kết quả thực hiện các kết luận, kiến nghị của các cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán đối với công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí.

- Công tác thu hồi các dự án treo và thu hồi các tài sản, đất đai nhà nước bị thất thoát, vi phạm theo các kết luận, kiến nghị của các cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán.

II. Tình hình, kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí cụ thể trong các lĩnh vực:

1. THTK, CLP trong việc ban hành, thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ; rà soát và ban hành các đơn giá, định mức kinh tế - kỹ thuật còn thiếu hoặc còn chồng chéo, mâu thuẫn; sửa đổi bổ sung định mức chi tiêu công, tài sản công, xe công, khoán chi, khoán kinh phí sử dụng tài sản công.

2. THTK, CLP trong lập, thẩm định, phê duyệt dự toán, quyết toán, quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước (NSNN); trong đó tập trung vào các nội dung sau:

- Quản lý, sử dụng vốn đầu tư công.

- Quản lý, sử dụng kinh phí chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình quốc gia;

(gồm:

+ *Chương trình nông thôn mới;*

+ *Chương trình giảm nghèo bền vững.*

- Quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ;

- Quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện nhiệm vụ giáo dục và đào tạo: làm rõ căn cứ, cơ sở, tiêu chí xác định về định mức số lượng biên chế, người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành, lĩnh vực giáo dục;

- Quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện nhiệm vụ y tế: làm rõ căn cứ, cơ sở, tiêu chí xác định về định mức số lượng biên chế, người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành, lĩnh vực y tế;

- Thành lập, quản lý, sử dụng quỹ có nguồn từ ngân sách nhà nước;

- THTK, CLP trong một số trường hợp sử dụng NSNN: Tổ chức hội nghị, hội thảo, tọa đàm; cử cán bộ, công chức, viên chức đi công tác, khảo sát trong và ngoài nước; đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; sử dụng điện, nước; sử dụng văn phòng phẩm, sách báo, tạp chí; tiếp khách, khánh tiết; tổ chức lễ hội, lễ kỷ niệm.

3. THTK, CLP trong mua sắm, sử dụng phương tiện đi lại và phương tiện, thiết bị làm việc của cơ quan, tổ chức trong khu vực nhà nước:

- THTK, CLP trong mua sắm, trang bị, sửa chữa, quản lý, sử dụng phương tiện đi lại;

- THTK, CLP trong mua sắm, trang bị, quản lý, sử dụng phương tiện, thiết bị làm việc;

- THTK, CLP trong mua sắm, trang bị, quản lý, sử dụng phương tiện thông tin, liên lạc.

4. THTK, CLP trong đầu tư xây dựng; quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, nhà ở công vụ và công trình phúc lợi công cộng:

- THTK, CLP trong đầu tư xây dựng;

- THTK, CLP trong quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp;

- THTK, CLP trong quản lý, sử dụng nhà ở công vụ, công trình phúc lợi công cộng.

- Việc sắp xếp lại, xử lý nhà, đất trên phạm vi toàn Thành phố.

5. THTK, CLP trong quản lý quy hoạch

6. THTK, CLP trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên thiên nhiên:

- THTK, CLP trong quản lý, sử dụng đất, tài nguyên nước; trong quản lý, khai thác, sử dụng khoáng sản, tài nguyên rừng và nguồn tài nguyên khác.

- Những vấn đề vượt thẩm quyền trong quản lý, sử dụng đất đai, báo cáo cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định xử lý tháo gỡ các điểm nghẽn cho đến khi Luật Đất đai (sửa đổi) có hiệu lực thi hành.

- Việc phê duyệt quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021-2030, kế hoạch sử dụng đất 5 năm 2021-2025.

- Công tác rà soát các dự án, kiến nghị liên quan đến đất đai trong các kết luận thanh tra, kiểm tra, bản án có khó khăn, vướng mắc và các dự án sử dụng đất chậm tiến độ.

7. THTK, CLP trong tổ chức bộ máy, quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động trong khu vực nhà nước:

- THTK, CLP trong quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động.

- Công tác cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

- Việc tổ chức, sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng tinh gọn, giảm đầu mối, tăng dần mức độ tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập.

- Việc giao, quản lý biên chế.

8. THTK, CLP trong quản lý, sử dụng vốn và tài sản nhà nước tại doanh nghiệp:

- THTK, CLP trong quản lý, sử dụng vốn nhà nước tại doanh nghiệp;

- THTK, CLP trong quản lý, sử dụng đất và tài sản nhà nước tại doanh nghiệp;

- THTK, CLP tại doanh nghiệp nhà nước.

- Công tác cổ phần hóa, cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước theo các nội dung cụ thể sau:

9. THTK, CLP trong hoạt động sản xuất, kinh doanh và tiêu dùng của nhân dân:

- THTK, CLP trong đầu tư xây dựng, sản xuất, kinh doanh và tiêu dùng của nhân dân;

- THTK, CLP trong tổ chức lễ hội và các hoạt động khác có sử dụng nguồn lực đóng góp của cộng đồng.

III. Phương hướng, nhiệm vụ và các giải pháp về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí cần tập trung triển khai thực hiện trong năm tiếp theo

1. Phương hướng, nhiệm vụ.

2. Các giải pháp.

IV. Đề xuất, kiến nghị về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

1. Kiến nghị về công tác chỉ đạo điều hành.
2. Kiến nghị về hoàn thiện các quy định pháp luật về THTK, CLP.
3. Đề xuất các giải pháp, sáng kiến nhằm nâng cao hiệu quả công tác THTK, CLP.
4. Các kiến nghị khác (nếu có).

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

